

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP
XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG

Tp.Hồ Chí Minh, năm 2025

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương**
- Giấy chứng nhận : Giấy CN ĐKKD số **0310103090** do Sở Kế hoạch và Đầu tư
đăng ký doanh nghiệp số
Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25 tháng 06 năm
2010, cấp thay đổi lần thứ 33 ngày 06/03/2024.
- Vốn điều lệ : 798.398.860.000 đồng (*Bảy trăm chín mươi tám tỷ ba trăm chín
mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- Vốn thực góp của : 798.398.860.000 đồng (*Bảy trăm chín mươi tám tỷ ba trăm chín
mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- Địa chỉ : 162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Thành phố
Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại : 028. 3810 7899
- Số fax : 028. 3810 7218
- Website : www.dongduongcorp.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có) : DDG
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương tiền thân là Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Giáo dục Đông Thành được thành lập ngày 25 tháng 06 năm 2010. Ngày 09/05/2011, Công ty đổi tên thành Công ty TNHH Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương đồng thời chuyển trụ sở Công ty về địa chỉ 467 Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 4.

Ngày 05/09/2015, để tăng nguồn vốn phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng. Ngày 14/06/2016, Công ty chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty TNHH sang Công ty cổ phần, trụ sở chính đặt tại số 04 Đồng Nai, Phường 02, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Tháng 09/2016, với nhu cầu đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng, thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 12/01/2017, Công ty đã nhận được công văn chấp thuận đăng ký công ty đại chúng của ủy ban chứng khoán Nhà nước, theo Công văn số 249/UBCK-GSĐC. Ngày 13 tháng 11 năm 2018, Công ty đã nhận được Quyết định số: 719/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết trên sàn HNX đối với cổ phiếu DDG của Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương.

Ngày 28/07/2020, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức 21% và phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược tăng vốn lên 285.199.430.000 đồng.

Ngày 18/11/2021, Công ty đã hoàn thành việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho nhà đầu tư hiện hữu tỷ lệ 1:1, tăng vốn điều lệ lên 570.398.860.000 đồng.

Ngày 24/10/2022, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ công nhân viên, tăng vốn điều lệ lên 598.398.860.000 đồng.

Ngày 19/02/2024, Công ty đã hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược, tăng vốn điều lệ lên 798.398.860.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống (không hoạt động tại trụ sở).	3520
2	Sản xuất, phân phối hơi nước, điều hòa không khí và sản xuất nước đá (trừ sản xuất và lắp ráp điều hòa không khí gia dụng (điều hòa không khí có công suất từ 48.000 BTU trở xuống) sử dụng ga lạnh R22) và không hoạt động tại trụ sở).	3530
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.	4290
4	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Bán buôn khí đốt và sản phẩm liên quan (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG); Bán buôn mùn cưa, tro trấu, bã mía.	4661
5	Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khác. Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khai khoáng, xây dựng; Buôn bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, buôn bán thiết bị chiếu sáng, thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu, buôn bán động cơ, Tuabin.	4659
6	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm và không hoạt động tại trụ sở).	2513
7	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia. Chi tiết: sấy bã hèm bia.	1103
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn khí CO2	4669
9	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất khí CO2	3290

STT	Tên ngành	Mã ngành
10	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu (không hoạt động tại trụ sở)	2812

b. Địa bàn kinh doanh:

Công ty hoạt động chủ yếu tại các tỉnh miền Nam và Đông Nam Bộ như: Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Đồng Nai, Tiền Giang, Cần Thơ, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An,...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức:



• Trụ sở chính theo Giấy ĐKKD:

Địa chỉ: 162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: 028 3810 7899 Fax: 028 3810 7218

• Văn phòng Công ty:

Văn phòng đại diện có Địa chỉ: Số 110 Cao Thắng, phường 4, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

• Chi nhánh Bình Dương:

Địa chỉ: Lô E, đường số 8, KCN Sóng thần 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

• Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu:

Địa chỉ: KCN Mỹ Xuân A, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Chi nhánh Tiền Giang:**

Địa chỉ: KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Việt Nam.

- **Chi nhánh Cần Thơ:**

Địa chỉ: Lô 2.9A6 đường số 6, KCN Trà Nóc 2, Phước Thới, Ô Môn, Tp. Cần Thơ, Việt Nam.

- **Chi nhánh Long An:**

Địa chỉ: Ấp Hòa Tây II, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

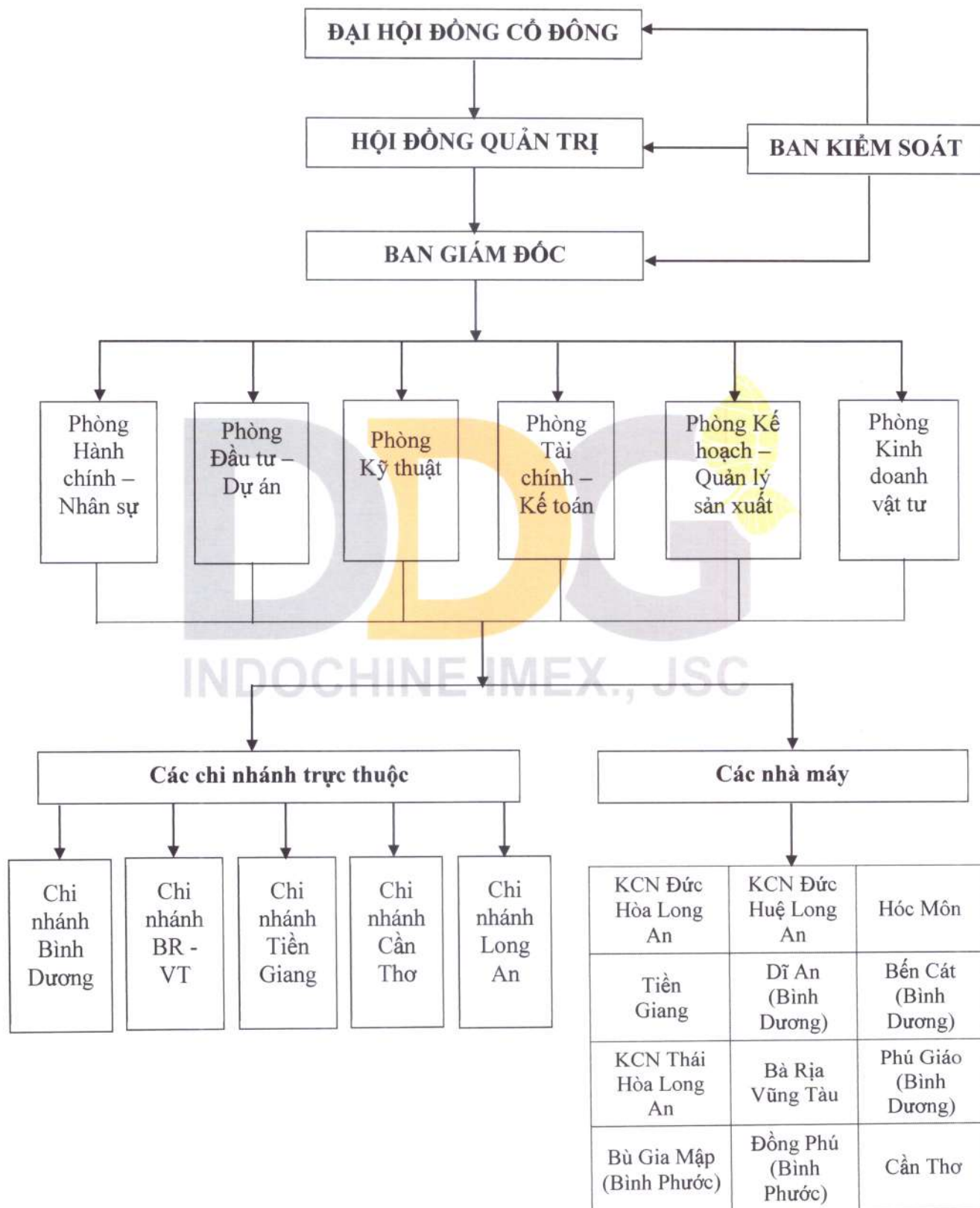
- **Công ty con:**

- CÔNG TY CỔ PHẦN CL

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 2.9A6, đường số 06, khu công nghiệp Trà Nóc II, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ.



Sơ đồ bộ máy quản lý:



Các công ty con, công ty liên kết: Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện đầu tư thêm vào công ty liên kết, cụ thể:

Stt	Tên đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực	Mối quan hệ	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty cổ phần CL	Lô 2.9A6, đường số 06, KCN Trà Nóc II, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ	Tái chế phế liệu	Công ty con	51,27%
2	Công ty TNHH TM DV Kỹ thuật Kim Minh Phú	Số 19, đường số 32, Rio Vista, Phường Phước Long B, TP Thủ Đức, TP HCM	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	Công ty liên kết	41%
3	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Minh Phương	Tầng 12B, tòa Cienco 4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP HCM	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	Công ty liên kết	45%

4. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến, cho ra đời những sản phẩm đúng tiêu chuẩn đảm bảo môi trường xanh, sạch của cộng đồng;
- Cung cấp sản phẩm công nghệ, tự động hóa hoàn toàn, vận hành đơn giản, gọn đẹp, tiết kiệm năng lượng, có tính cạnh tranh cao nhằm đáp ứng mọi yêu cầu, giảm thiểu tối đa chi phí cho khách hàng;
- Tạo giá trị gia tăng cho Công ty và đem lại lợi ích kinh tế và tinh thần cho mỗi thành viên, nhân viên của công ty, cho khách hàng và đem lại các lợi ích cho cổ đông và xã hội.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Phát triển hơn nữa thị trường khu vực phía Nam và kế hoạch mở rộng thị trường sang các tỉnh phía Bắc và Trung Bộ;
- Duy trì hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; thực hiện tối ưu hóa doanh thu, đa dạng hóa các dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Tiếp tục đầu tư mở rộng, tăng cường tập trung nguồn năng lực phát triển các dự án lớn, dự án trọng điểm;
- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn tích lũy từ hoạt động kinh doanh, phân tích đánh giá thời điểm cần thiết phát hành trái phiếu và tập trung quản lý ổn định dòng tiền, tính thanh khoản nhanh trong hoạt động kinh doanh để phục vụ đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua đầu

tư nâng cấp đồng bộ các dự án;

- Tinh gọn bộ máy quản lý, nhằm giảm các chi phí không thuộc hoạt động sản xuất;
- Xây dựng hệ thống nhà cung ứng trung thành;
- Xây dựng mạng lưới khách hàng chất lượng.

c. *Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:*

- Đào tạo chuyên nghiệp hóa đội ngũ công nhân viên của Công ty;
- Tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội vì cộng đồng;
- Ưu tiên sử dụng lao động tại chỗ, tạo công ăn việc làm cho các địa phương.
- Đẩy mạnh phát triển kinh doanh năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, ...

5. *Các rủi ro:*

a. *Rủi ro kinh tế:*

Nền kinh tế thế giới năm 2024 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, diễn biến khó lường và ẩn chứa nhiều bất ổn. Lạm phát tuy hạ nhiệt, nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm; hàng rào bảo hộ, phòng vệ thương mại gia tăng... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu.

Năm 2024, trước biến đổi khí hậu, thiên tai, hòa hợp gây khó khăn và thiệt hại không nhỏ đã đánh dấu một năm Chính phủ Việt Nam chủ động, linh hoạt trong điều hành chính sách vĩ mô, lạm phát cơ bản được kiểm soát, sản xuất phục hồi ấn tượng, đầu tư nước ngoài khởi sắc, kim ngạch xuất khẩu đạt mốc lịch sử mới. Tăng trưởng kinh tế cả năm 2024 đạt 7,09% là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới, mở ra một bước chuyển mình mới, giai đoạn phát triển kinh tế Việt Nam trong 2025 - 2030, nấc thang mới, thể hiện tinh thần vươn mình, nỗ lực vượt bậc nhằm đạt được mức tăng trưởng đột phá và phát triển bền vững.

Dự báo nền kinh tế thế giới năm 2025 vẫn tiếp tục khó lường với các chính sách thuế quan của Mỹ; xung đột tại Ukraina vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại, cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu còn nhiều diễn biến khó lường. Kinh tế Việt Nam hiện nay cũng đang gặp khó khăn trong việc sản xuất và áp dụng công nghệ tiên tiến cho các nguồn năng lượng tái tạo. Điều này làm giảm hiệu suất và tăng chi phí của các dự án năng lượng tái tạo.

b. *Rủi ro luật pháp:*

Vành đai pháp lý luôn là vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năng lượng là ngành đặc thù, có tầm quan trọng đặc biệt đến an sinh xã hội, an ninh quốc gia nên chịu điều chỉnh chặt chẽ từ các chính sách Nhà nước cũng như quy phạm pháp luật. Ngoài ra, các chính sách về nguyên liệu đầu vào, quản lý môi trường, chính sách thuế trong thời gian tới đều có thể gây ra biến động trong lợi nhuận doanh nghiệp.

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật bao gồm luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết luật. Dựa trên môi trường kinh doanh thực tế, các văn bản Pháp luật sẽ liên tục được điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn. Điều đó sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

c. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty:

Lĩnh vực cung ứng hơi nhiệt là một lĩnh vực sử dụng công nghệ cao, khi mà các hệ thống hơi nhiệt đều được xây dựng trên các trang thiết bị máy móc và phương thức hoạt động dựa theo công nghệ hiện đại, nên sẽ có ảnh hưởng do sự hỏng hóc máy móc. Tuy nhiên, công nghệ cung cấp hơi, nhiệt, điện cũng là một bí quyết và lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp trên sàn chứng khoán.

Rủi ro đến từ việc thiếu nguyên vật liệu đầu vào, dẫn đến việc công ty không đảm bảo được nguyên liệu để cung cấp cho các hệ thống nhiệt – điện.

Thực tế hiện nay, các cơ chế khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo còn chưa đưa ra được định hướng lâu dài, nhiều chính sách còn bất cập. Đầu tư các dự án có nhu cầu về vốn lớn, rủi ro cao nên các tổ chức tài chính, ngân hàng thương mại thường chưa sẵn sàng cho vay các dự án đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo.

Việc còn thiếu các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho các công nghệ năng lượng tái tạo, điều này cũng gây nhiều khó khăn cho chủ đầu tư các dự án, cũng như cho các cơ quan quản lý nhà nước.

d. Rủi ro khác:

Các rủi ro hỏng hóc máy móc, gián đoạn trong khâu vận chuyển, gián đoạn trong khâu cung ứng đầu vào. Đây là rủi ro chủ quan mà Công ty có thể chủ động hơn trong việc hạn chế tối đa bằng một quy trình kiểm soát chất lượng sản xuất, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị, đa dạng hóa nguồn hàng và nguồn vận chuyển.

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, sóng thần, ... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2024	Chênh lệch 2024/2023 (%)	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	653.914.643.688	357.793.955.734	550.000.000.000	-45,28%	65,05%
Lợi nhuận trước thuế	-205.157.360.499	-67.009.338.481	4.000.000.000	-	-
Lợi nhuận sau thuế	-205.473.529.774	-68.756.550.231	4.000.000.000	-	-
Cổ tức	0%	0%	-	-	-

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2024 đạt 357,8 tỷ đồng, giảm hơn 45% so với cùng kỳ năm 2023 và hoàn thành 65,05% kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

Năm 2024, nền kinh tế vẫn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, bất ổn địa chính trị diễn biến căng thẳng, lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, sự biến động giá cả các dòng năng lượng gây bất lợi cho sự phục hồi và phát triển của các Doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương nói riêng. Hoạt động thương mại Biomass ghi nhận doanh thu giảm mạnh so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng thua lỗ lớn từ năm trước để lại và do ngân hàng thực hiện ngừng gia hạn/cấp mới hạn mức tín dụng cho doanh nghiệp đang vay, khiến cho nguồn vốn lưu động của Công ty bị thiếu hụt rất lớn và dòng tiền thanh toán thấp. Các chỉ tiêu về lợi nhuận năm 2024 của Công ty ghi nhận lỗ và không đạt được kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
Trần Kim Sa	Tổng giám đốc	750.100	0,94%
Trần Kim Cương	Phó Tổng giám đốc	250.000	0,31%

Nguyễn Trí Huệ	Phó Tổng giám đốc	0	0%
Ngô Hoàng Yến	Phó Tổng giám đốc	0	0%
Trần Thanh Đăng	Kế toán trưởng	0	0%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

❖ **Tổng giám đốc – Bà Trần Kim Sa**

Họ và tên : TRẦN KIM SA
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 01/04/1970
Nơi sinh : Tp. Hồ Chí Minh
Quốc tịch : Việt Nam
Nơi đăng ký HKTT : 592 Nguyễn Duy, phường 10, quận. 8, Tp. Hồ Chí Minh.
Số CCCD: 079170025988 Ngày cấp: 10/07/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2001 – 2008	CTCP Hoa Nguyên	Giám đốc
Từ năm 2009 – 2010	Công ty TNHH Hưng Điền	Thành viên HĐQT
Từ tháng 06/2010 – 06/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 07/2016 – 11/2017	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 12/2017 - nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 750.100 cổ phần, chiếm 0,94% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trần Kim Cương	Em ruột	250.000	0,31%
2	Trần Cửu Long	Em ruột	2.000.000	2,51%

3	Trần Thị Hồng	Em ruột	2.000.000	2,51%
4	Yang Hỷ An	Con ruột	2.000.000	2,51%

❖ **Phó Tổng giám đốc – Ông Trần Kim Cương**

Họ và tên : TRẦN KIM CƯƠNG
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 21/08/1976
Nơi sinh : Tp. Hồ Chí Minh
Quốc tịch : Việt Nam
Nơi đăng ký HKTT : 592 Nguyễn Duy, phường 10, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh
Số CCCD: 079076013987 Ngày cấp: 29/05/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2000 – 2009	CTCP Hoa Nguyên	Trưởng phòng
Từ năm 2010 – 2012	Công ty Việt Nguyên	Giám đốc
Từ năm 2012 – 05/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương	Phó giám đốc
Từ tháng 06/2016 – nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 250.000 cổ phần, chiếm 0,31% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trần Kim Sa	Chị ruột	750.100	0,94%
2	Trần Cửu Long	Anh ruột	2.000.000	2,51%
3	Trần Thị Hồng	Em ruột	2.000.000	2,51%

❖ **Phó Tổng giám đốc – Ông Nguyễn Trí Huệ**

Họ và tên : NGUYỄN TRÍ HUỆ
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 06/04/1978
Quốc tịch : Việt Nam

Số CCCD: 052078000045 Ngày cấp: 19/03/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát
Nơi đăng ký hộ HKTT : 331/70/48 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn : Đại học – Chuyên ngành kỹ thuật xây dựng
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2012 -11/2015	Công ty J&H	Giám đốc
02/2016 – 03/2021	Công ty Europa Window	Giám đốc dự án
06/2021 – 03/2022	Công ty CP Đầu tư Công nghiệp XNK Đông Dương	Trợ lý Ban Tổng giám đốc
Từ tháng 5/2022 - nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

❖ **Phó Tổng giám đốc – Bà Ngô Hoàng Yến**

Họ và tên : NGÔ HOÀNG YẾN

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 16/06/1976

Quốc tịch : Việt Nam

Số CCCD: 027176009279 Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát

Nơi đăng ký hộ HKTT : 206/7B, Lê Văn Thọ, phường 11, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn : Đại học

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

❖ **Kế toán trưởng – Ông Trần Thanh Đăng**

Họ và tên : TRẦN THANH ĐĂNG

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 07/4/1979

Nơi sinh : Tây Ninh

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký HKTT: Ấp Thanh Phước, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh

Số CCCD: 072079012218

Ngày cấp: 17/02/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát

Trình độ chuyên môn : Kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

b. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2024, CTCP Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương có sự thay đổi trong ban điều hành như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Lê Văn Tám	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm từ ngày 01/12/2024
2	Trần Thanh Đăng	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm từ ngày 01/12/2024
3	Ngô Hoàng Yến	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 26/07/2024

c. Chính sách đối với người lao động:

Số người lao động trong công ty: Tính đến 31/12/2024, Công ty có 66 nhân viên.

Chính sách đối với người lao động

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo và các chính sách đãi ngộ người lao động.

Công ty thực hiện tuyển dụng lựa chọn những nhân sự có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Trưởng phòng, phó phòng, ... dựa trên năng lực, kinh nghiệm và có nhân phẩm đạo đức tốt, phù hợp văn hóa phát triển của công ty.

Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước.

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp gây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng có những hình thức xử lý kỷ luật phù hợp cho các cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư xây dựng dự án dở dang:

STT	Tên dự án	Năm 2024
1	Nhà máy xử lý rác thải Long An	91.654.088.812
Tổng cộng		91.654.088.812

- b) Các khoản đầu tư tài chính: hiện công ty chỉ có khoản đầu tư tài chính dài hạn vào công ty con, công ty liên kết như dưới đây.
- c) Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên Công ty	Năm 2023	Năm 2024
1	Công ty cổ phần CL	63.700.000.000	38.450.000.000
2	Công ty TNHH TM DV Kỹ thuật Kim Minh Phú	0	67.650.000.000
3	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Minh Phương	0	29.250.000.000
Tổng cộng		63.700.000.000	135.350.000.000

4. Tình hình tài chính:

- a) Tình hình tài chính tại BCTC hợp nhất công ty:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.551.597.481.038	1.703.488.449.028	9,79%
Doanh thu thuần	653.914.643.688	357.793.955.734	-45,28%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-212.393.298.689	-83.547.149.965	-
Lợi nhuận khác	7.235.938.190	16.537.811.484	128,6%
Lợi nhuận trước thuế	-205.157.360.499	-67.009.338.481	-
Lợi nhuận sau thuế	-205.473.529.774	-68.756.550.231	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,805	0,778
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,784	0,757
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	63,06	54,04
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	170,75	117,6
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	24,32	16,12
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,384	0,22
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	-31,42	-19,22
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-30,39	-10,14
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	-12,07	-4,225
	Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-32,48	-23,351

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 79.839.886 cổ phiếu
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
Loại cổ phiếu đang lưu hành : Cổ phiếu phổ thông
Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 79.839.886 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng : 0

b) Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2024

- Không có cổ đông nào nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Cơ cấu cổ đông trong và ngoài nước của Công ty

STT	Phân loại	Số lượng cổ phiếu	Tỷ trọng (%)
I	Cổ đông trong nước	76.962.736	96,4%
1	Nhà nước	0	0
2	Tổ chức	1.132.500	1,4%
3	Cá nhân	75.830.236	95%
II	Cổ đông nước ngoài	2.877.150	3,6%
1	Tổ chức	2.086.000	2,6%
2	Cá nhân	791.150	1%
III	Cổ đông lớn	0	0%
IV	Cổ đông nhỏ	79.839.886	100%
	Tổng cộng	79.839.886	100%

c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:*

Ngày 19/02/2024, Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương hoàn thành tăng vốn bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ số lượng 20.000.000 cổ phiếu, nâng vốn điều lệ từ 598.398.860.000 đồng lên 798.398.860.000 đồng.

Chi tiết quá trình tăng vốn từ khi thành lập của Công ty:

STT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Cơ quan chấp thuận
1	09/2016	40.000.000.000	120.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT TP Hồ Chí Minh
2	06/2020	25.199.430.000	145.199.430.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	UBCK Nhà nước
3	07/2020	140.000.000.000	285.199.430.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	UBCK Nhà nước

STT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Cơ quan chấp thuận
4	09/2021	285.199.430.000	570.398.860.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng	UBCK Nhà nước
5	10/2022	28.000.000.000	598.398.860.000	Phát hành cổ phiếu ESOP	UBCK Nhà nước
6	02/2024	200.000.000.000	798.398.860.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	UBCK Nhà nước

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác:

Phát hành trái phiếu riêng lẻ: Công ty hiện đang phát hành 3.000.000 trái phiếu mã DDGH2123001 với mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu do CTCP chứng khoán Bảo Việt làm đại lý phát hành và đại lý lưu ký.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

- Công ty đầu tư nhà máy sản xuất khí CO₂ hóa lỏng cho ngành công nghiệp, dây truyền đi vào hoạt động đã giúp làm giảm bớt lượng CO₂ xả thải ra ngoài không khí.
- Công ty sử dụng nguồn nguyên vật liệu Biomass từ bã mía, mùn cưa,... làm nguyên vật liệu chất đốt cho các nhà máy.
- Công ty hiện đang đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải tại Long An
- Công ty đầu tư nhà máy điện rác để tận dụng lượng nhiệt thừa tỏa ra trong quá trình đốt xử lý rác để chuyển hóa nhiệt thành điện.
- Công ty ưu tiên việc sử dụng lao động tại các địa phương đặt nhà máy của Công ty, nhằm khuyến khích và tạo công ăn việc làm cho người dân. Công ty luôn chú trọng trong việc đào tạo tay nghề, tổ chức các chương trình phát triển tay nghề, xây dựng chính sách khen thưởng phù hợp để hỗ trợ và khích lệ người lao động.
- Đối với cộng đồng, Công ty luôn tích cực tham gia các phong trào, hỗ trợ các hoạt động các quỹ xã hội nhằm đóng góp cho sự phát triển của xã hội.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh 2024/ Kế hoạch	Năm 2023	So sánh 2024/ 2023
1	Doanh thu	550.000.000.000	357.793.955.734	65,05%	653.914.643.688	-45,28%
2	LNTT	4.000.000.000	(67.009.338.481)	-	(205.157.360.499)	-
3	LNST	4.000.000.000	(68.756.550.231)	-	(205.473.529.774)	-
4	Cổ tức	-	-	-	-	-

(BCTC hợp nhất năm 2024 của CTCP Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương)

Năm 2024 trước sự suy thoái của nền kinh tế thế giới, lạm phát hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, cùng với những biến đổi khí hậu, thiên tai hỏa hoạn làm ảnh hưởng sâu sắc đến tình hình phục hồi và phát triển của doanh nghiệp. Các tổ chức tín dụng thực hiện các chính sách siết chặt tín dụng, khiến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn.

Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2024 đạt 357,8 tỷ đồng, giảm hơn 45% so với cùng kỳ năm 2023 và hoàn thành 60,5% kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2024 ghi nhận lỗ hơn 68 tỷ đồng, do doanh thu từ hoạt động thương mại Biomass giảm mạnh so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng thua lỗ lớn từ năm trước để lại và do ngân hàng thực hiện ngừng gia hạn/cấp mới hạn mức tín dụng cho doanh nghiệp đang vay, khiến cho nguồn vốn lưu động của Công ty bị thiếu hụt rất lớn và dòng tiền thanh toán thấp.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty đầu năm 2024 là: 1.551.597.481.038 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2024 Tổng tài sản là: 1.703.488.449.028 đồng. Công ty không phát sinh khoản phải thu nào quá hạn trong năm.

Như vậy, tính cả năm 2024 thì hiệu quả sử dụng tài sản còn âm, hiệu suất sử dụng tài sản chưa cao do trong năm ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới và phát sinh khoản chi phí tài chính ngoài mong muốn nên chỉ tiêu Lợi nhuận của Công ty không đạt được kỳ vọng đã đề ra.

Công ty trong năm 2024 cũng phát sinh các khoản phải thu khó đòi và đã tiến hành trích lập dự phòng tổng số tiền tại 31/12/2024 là 53,18 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả của Công ty tính đến thời điểm cuối năm 2024 là 920.630.810.688 đồng, trong đó nợ ngắn hạn là 914.671.767.388 đồng; nợ dài hạn là 5.959.043.300 đồng.

Tại ngày 31/12/2024, Công ty có tình trạng chỉ tiêu “Nợ ngắn hạn” đang lớn hơn chỉ tiêu “Tài sản ngắn hạn” với số tiền là 202.676.177.445 VND, đồng thời Chỉ tiêu “Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn” của Công ty có khoản quá hạn chưa thanh toán là 539.344.867.555 VND. Tình trạng này phản ánh hệ số khả năng thanh toán nợ hiện thời Công ty đang ở mức thấp và có thể ảnh hưởng đến tính hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Công ty đang tích cực thương thảo với các tổ chức tín dụng, đối tác về việc thu xếp giãn nợ các khoản nợ vay quá hạn, đồng thời cũng nhận được cam kết của một số cổ đông, chủ nợ lớn sẽ đảm bảo duy trì khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2024, Công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội đồng cổ đông và ban lãnh đạo.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh Hợp nhất của Công ty năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2025
1. Doanh thu (VNĐ)	400.000.000.000
2. Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	12.000.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	12.000.000.000
4. Cổ tức (%)	-

Kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Công ty sẽ được HĐQT trình xin ý kiến thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức trong tháng 06/2025.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán phía Nam (AASCS) – đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty có ý kiến như sau:

- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Trong năm, thực hiện Quyết định của Ban giám đốc số 0201/2024/QĐ-DDG ngày 31/05/2024, Công ty đã điều chỉnh ngưng khấu hao tạm thời đối với một số nhà xưởng, máy móc thiết bị của các dự án chưa hoặc không phát sinh doanh thu trong năm 2024 với giá trị là 17.107.112.648 đồng. Tuy nhiên, theo ý kiến của chúng tôi, việc dừng khấu hao này không phù hợp với các quy định kế toán hiện hành. Nếu Công ty điều chỉnh vấn đề nêu trên theo quy định hiện hành thì sẽ làm tăng chi phí khấu hao dẫn đến làm giảm (làm phát sinh lỗ) chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp” trên Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất (chỉ tiêu mã số 60) và chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (chỉ tiêu mã số 421) số tiền tương ứng là 17.107.112.648 đồng, ảnh hưởng tình

hình tài chính và tình hình lưu chuyển tiền tệ trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty.”

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu Tư Công Nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

- Vấn đề cần nhấn mạnh:

“Chúng tôi xin lưu ý đến mục V.05 thuyết minh báo cáo tài chính về "Các khoản phải thu ngắn hạn khác", khoản phải thu ông Nguyễn Văn Hợp có số dư tại ngày 31/12/2024 là 45.815.000.014 đồng được phát sinh từ giao dịch Công ty chuyển nhượng cổ phần tại công ty con - Công ty Cổ phần CL. Tổng giá trị giao dịch này là 80.800.000.000 đồng làm tăng lợi nhuận trong năm 2024 của Công ty là 55.550.000.000 đồng. Tuy nhiên đến ngày phát hành báo cáo kiểm toán này thì Công ty mới chỉ thu hồi được 34.984.999.986 đồng, còn chưa thu được khoản phải thu là 45.815.000.014 đồng. Hiện tại, Công ty và ông Nguyễn Văn Hợp đã ký kết thỏa thuận thế chấp tài sản là 2.590.000 cổ phần của Công ty Cổ phần CL để đảm bảo cho khoản nợ phải thu này.

Như đã trình bày ở Thuyết minh VIII.4 - Thông tin về hoạt động liên tục - tại ngày 31/12/2024, Chỉ tiêu "Nợ ngắn hạn" (mã số: 310) trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất đang lớn hơn Chỉ tiêu "Tài sản ngắn hạn" (mã số: 100) với số tiền là 202.676.177.445 VND, đồng thời Chỉ tiêu "Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn" (mã số: 320) có khoản quá hạn chưa thanh toán là 539.344.867.555 VND. Tình trạng này phản ánh hệ số khả năng thanh toán nợ hiện thời Công ty đang ở mức thấp và có thể ảnh hưởng đến tính hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, theo giải trình của Công ty, Ban điều hành Công ty đang tích cực thương thảo với các tổ chức tín dụng, các tổ chức và cá nhân là người sở hữu trái phiếu về việc thu xếp giãn các khoản nợ vay quá hạn, đồng thời cũng nhận được cam kết của một số cổ đông, chủ nợ lớn sẽ đảm bảo duy trì khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Ý kiến của chúng tôi không bị thay đổi do ảnh hưởng của các vấn đề cần nhấn mạnh này.”

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin được giải trình như sau: trong năm 2024 do tình hình kinh doanh khó khăn và doanh số sụt giảm nên một số tài sản, máy móc, thiết bị của Công ty không đưa vào sử dụng. Các tài sản này được ban lãnh đạo bảo trì bảo dưỡng đầy đủ đảm bảo chất lượng và độ bền nên đã dừng tính khấu hao tạm thời trong quá trình không đưa vào sử dụng. Công ty sẽ tiếp tục tính khấu hao lại trong thời gian tới khi hoạt động ổn định trở lại theo đúng quy định.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Là một Công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh năng lượng sạch, Công ty luôn quan tâm đến các vấn đề về môi trường và xã hội. Công ty chủ động tìm tòi các phương án nhằm giảm thiểu sự ảnh hưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường và xã hội, cũng như tìm tòi các phương thức nhằm cải thiện môi trường sống xanh, sạch, đẹp hơn.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Công ty duy trì sự liên kết chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc, giữa Tổng giám đốc với các phó Tổng giám đốc và các phòng ban, các văn phòng đại diện và cán bộ công nhân viên công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty:

Trong năm 2024 tiếp tục là một năm có quá nhiều khó khăn từ nền kinh tế và tình hình xã hội. Tuy một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh chưa đạt được kế hoạch đặt ra, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Tổng giám đốc đã có những nỗ lực và chỉ đạo cần thiết để duy trì sự tăng trưởng và thực hiện các kế hoạch kinh doanh, giảm thiểu tối đa sự ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế vĩ mô đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban Tổng giám đốc cũng luôn tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý. Có những trao đổi và tiếp thu ý kiến đóng góp từ các bộ phận và cán bộ công nhân viên để có những điều chỉnh cần thiết trong hoạt động quản lý và vận hành Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Xây dựng phương hướng hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra và phát triển các định hướng kế hoạch cụ thể để thúc đẩy doanh thu, mức tăng trưởng.

- Tiếp tục công tác giám sát, chỉ đạo sát sao đối với Ban Tổng giám đốc, đóng góp ý kiến kịp thời trong nhiệm vụ điều hành công ty, đề phòng các rủi ro cũng như đưa ra giải pháp hiệu quả, tối ưu nhất.

- Đảm bảo quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông và tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho toàn thể cán bộ nhân viên Công ty trên tinh thần hợp tác cùng phát triển.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	334.700	0,4%
2	Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT	700.100	0,94%
3	Nguyễn Trí Huệ	Thành viên HĐQT	0	0%
4	Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập	27.104	0,0453%
5	Trương Thế Vinh	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các cuộc họp định kỳ của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	12/12	100%	
2	Bà: Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
3	Ông: Trần Kim Cương	Thành viên HĐQT	7/12	100%	Miễn nhiệm ngày 21/05/2024
4	Ông: Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
5	Ông: Lê Quang Chinh	Thành viên HĐQT	7/12	100%	Miễn nhiệm ngày 21/05/2024
6	Ông: Nguyễn Trí Huệ	Thành viên HĐQT	5/12	100%	Bỏ nhiệm ngày 21/05/2024
7	Ông: Trương Thế Vinh	Thành viên HĐQT	5/12	100%	Bỏ nhiệm ngày 21/05/2024

- Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1101/2024/DDG/NQ- HĐQT	11/01/2024	Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty	100%
2	202/2024/DDG/NQ- HĐQT	20/02/2024	Thông qua tổng hợp kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2023	100%
3	2302/2024/DDG/NQ- HĐQT	23/02/2024	Thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2023	100%
4	2302A/2024/DDG/NQ- HĐQT	23/02/2024	Thông qua phương án nhận chuyển nhượng lại phần vốn góp tại Công ty TNHH TM DV Kỹ thuật Kim Minh Phú và Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Minh Phương	100%
5	2702/2024/DDG/NQ- HĐQT	27/02/2024	Thông qua đăng ký tăng vốn điều lệ, sửa đổi Điều lệ Công ty, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu	100%
6	0503/2024/DDG/NQ- HĐQT	05/03/2024	Thông qua tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
7	2904/2024/DDG/NQ- HĐQT	29/04/2024	Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 lần 2	100%
8	2806/2024/DDG/NQ- HĐQT	28/06/2024	Thông qua phương án thoái một phần vốn góp tại Công ty cổ phần CL	100%
9	1907/2024/DDG/NQ- HĐQT	19/07/2024	Thông qua thay đổi địa chỉ Văn Phòng đại diện Công ty	100%
10	2607/2024/DDG/NQ- HĐQT	26/07/2024	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
11	0210/2024/DDG/NQ- HĐQT	02/10/2024	Đính chính nội dung đã công bố thông tin	100%
12	2511/2024/DDG/NQ- HĐQT	25/11/2024	Thay đổi chức vụ Kế toán trưởng	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị Công ty nói chung cũng như Ban Tổng giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách

quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị Công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát năm 2024:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Lê Việt Duy	Trưởng BKS	0	0%
2	Vũ Thị Chinh	Thành viên BKS	0	0%
3	Chu Hồng Nhung	Thành viên BKS	105	0,0002%

- Các cuộc họp định kỳ của BKS năm 2024:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do
1	Ông: Châu Vĩnh Nghiêm	Trưởng BKS	01	100%	Miễn nhiệm từ ngày 21/05/2024
2	Bà: Vũ Thị Chinh	Thành viên BKS	05	100%	
3	Bà: Chu Hồng Nhung	Thành viên BKS	05	100%	
4	Ông: Lê Việt Duy	Trưởng BKS	04	100%	Bổ nhiệm từ ngày 21/05/2024

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát, kiểm tra Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chủ trương thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, đảm bảo tính công khai, minh bạch.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cân trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền
1	Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	306.346.154
2	Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	306.346.154
3	Trần Kim Cương	Phó TGD	277.685.524
4	Nguyễn Trí Huệ	Phó Tổng Giám đốc	281.153.846
Tổng cộng			1.171.531.678

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2024:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số CP sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thanh Quang – Chủ tịch HĐQT		1.334.700	2,23%	334.700	0,42%	Bán cổ phần
2	Trần Kim Sa – TV HĐQT kiêm TGD		2.100.100	3,51%	750.100	0,94%	Bán cổ phần
3	Trần Kim Cương – phó TGD, UQCBTT		1.750.000	2,92%	250.000	0.31%	Bán cổ phần
4	Trần Cửu Long	Người có liên quan của bà Sa, ông Cương	0	0	2.000.000	2,51%	Mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ
5	Trần Thị Hồng	Người có liên quan của bà Sa, ông Cương	0	0	2.000.000	2,51%	Mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ
6	Yang Hỷ An	Người có liên quan của bà Sa, Tuấn An	0	0	2.000.000	2,51%	Mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ năm 2024:

STT	Nội dung	Số tiền
1	Hoàn ký quỹ bằng tiền và cân trừ công nợ:	
	Trần Kim Sa	19.783.744.875
	Trần Kim Cương	15.660.000.000
2	Bán hàng hóa, dịch vụ cho Công ty TNHH TM DV Kỹ Thuật Kim Minh Phú	12.940.720.765
3	Thanh toán tiền hàng Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ Thuật Minh Phương	31.780.000.000
4	Thanh toán đền bù giải chấp tài sản (cổ phiếu) cho Công ty mượn để thế chấp cho khoản vay bà Trần Kim Sa	22.687.500.000
5	Thanh toán cho bà Trần Thị Hồng	420.000.000
6	Mượn tiền:	
	Nguyễn Thanh Quang	5.463.477.247
	Trần Kim Sa	4.788.824.775
	Trần Kim Cương	6.665.869.650
7	Trả tiền bằng tiền và cân trừ công nợ:	
	Nguyễn Thanh Quang	6.213.477.247
	Trần Kim Sa	39.086.281.577
	Yang Tuấn An	6.118.350.350
	Yang Hỷ An	5.891.127.550
	Trần Kim Cương	6.665.869.650
8	Tạm ứng bà Trần Kim Sa	50.476.999.986

9	Thu hồi tạm ứng bà Trần Kim Sa	34.414.999.985
---	--------------------------------	----------------

d) *Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:* Năm 2024, Công ty đã cố gắng thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định Pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán phía Nam (AASCS) – đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty có ý kiến như sau:

- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Trong năm, thực hiện Quyết định của Ban giám đốc số 0201/2024/QĐ-DDG ngày 31/05/2024, Công ty đã điều chỉnh ngưng khấu hao tạm thời đối với một số nhà xưởng, máy móc thiết bị của các dự án chưa hoặc không phát sinh doanh thu trong năm 2024 với giá trị là 17.107.112.648 đồng. Tuy nhiên, theo ý kiến của chúng tôi, việc dừng khấu hao này không phù hợp với các quy định kế toán hiện hành. Nếu Công ty điều chỉnh vấn đề nêu trên theo quy định hiện hành thì sẽ làm tăng chi phí khấu hao dẫn đến làm giảm (làm phát sinh lỗ) chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp" trên Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất (chỉ tiêu mã số 60) và chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (chỉ tiêu mã số 421) số tiền tương ứng là 17.107.112.648 đồng, ảnh hưởng tình hình tài chính và tình hình lưu chuyển tiền tệ trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty.”

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu Tư Công Nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

- Vấn đề cần nhấn mạnh:

“Chúng tôi xin lưu ý đến mục V.05 thuyết minh báo cáo tài chính về "Các khoản phải thu ngắn hạn khác", khoản phải thu ông Nguyễn Văn Hợp có số dư tại ngày 31/12/2024 là 45.815.000.014 đồng được phát sinh từ giao dịch Công ty chuyển nhượng cổ phần tại công ty con - Công ty Cổ phần CL. Tổng giá trị giao dịch này là 80.800.000.000 đồng làm tăng lợi nhuận trong năm 2024 của Công ty là 55.550.000.000 đồng. Tuy nhiên đến ngày phát hành báo cáo kiểm toán này thì Công ty mới chỉ thu hồi được 34.984.999.986 đồng, còn chưa thu được khoản phải thu là 45.815.000.014 đồng. Hiện tại, Công ty và ông Nguyễn Văn Hợp đã ký kết thỏa thuận thế chấp tài sản là 2.590.000 cổ phần của Công ty Cổ phần CL để đảm bảo cho khoản nợ phải thu này.

Như đã trình bày ở Thuyết minh VIII.4 - Thông tin về hoạt động liên tục - tại ngày 31/12/2024, Chỉ tiêu "Nợ ngắn hạn" (mã số: 310) trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất đang lớn hơn Chỉ tiêu "Tài sản ngắn hạn" (mã số: 100) với số tiền là 202.676.177.445 VND, đồng thời Chỉ tiêu "Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn" (mã số: 320) có khoản quá hạn chưa thanh toán là 539.344.867.555 VND. Tình trạng này phản ánh hệ số khả năng thanh toán nợ hiện thời Công ty đang ở mức thấp và có thể ảnh hưởng đến tính hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, theo giải trình của Công ty, Ban điều hành Công ty đang tích cực thương thảo với các tổ chức tín dụng, các tổ chức và cá nhân là người sở hữu trái phiếu về việc thu xếp giãn các khoản nợ vay quá hạn, đồng thời cũng nhận được cam kết của một số cổ đông, chủ nợ lớn sẽ đảm bảo duy trì khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Ý kiến của chúng tôi không bị thay đổi do ảnh hưởng của các vấn đề cần nhấn mạnh này.”

2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán:** đăng tải trên website của Công ty.

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Kim Sa

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness



ANNUAL REPORT 2024

INDOCHINE IMPORT EXPORT
INVESTMENT INDUSTRIAL JSC

Ho Chi Minh city, 2025

HCM City, May 15, 2025

ANNUAL REPORT
(The year 2024)

To: - *The State Securities Commission;*
- *HaNoi Stock Exchange.*

I. General information:

1. General information

- Trading name: Indochine import export investment industrial JSC
- Business Registration Certificate No.: **0310103090** issued by the Ho Chi Minh City Authority for planning and investment on June 25th, 2010 (33th amendment on March 06th, 2024)
- Charter Capital: 798.398.860.000 VND
- Owner's Capital: 798.398.860.000 VND
- Address of head office: 162B Dien Bien Phu Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City, VietNam.
- Tel: 028 3810 7899 Fax: 028 3810 7218
- Website: www.dongduongcorp.com.vn
- Securities code: DDG
- Establishment and development process:

Dong Duong Import Export Investment Industrial Joint Stock Company, formerly known as Dong Thanh Education Development Investment Co., Ltd., was established on June 25, 2010. On May 9, 2011, the Company changed its name to Dong Duong Import Export Investment Industrial Co., Ltd. and simultaneously relocated its head office to 467 Hoang Van Thu Street, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, according to Business Registration Certificate No. 0310103090 issued by the Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment (4th amendment).

On September 5, 2015, to increase capital for business expansion, the Company increased its charter capital to VND 80 billion. On June 14, 2016, the Company converted its business type from a Limited Liability Company to a Joint Stock Company, with its head office located at 04 Dong Nai Street, Ward 02, Tan Binh District, Ho Chi Minh City.

In September 2016, to meet the demand for investment in production and business expansion, the Company increased its charter capital to VND 120 billion through a rights issue to existing shareholders

On January 12, 2017, the Company received an official letter of approval for public company registration from the State Securities Commission, according to Official Letter No. 249/UBCK-GSDC. On November 13, 2018, the Company received Decision No. 719/QD-SGDHN from the Hanoi Stock Exchange (HNX) regarding the approval for listing its DDG shares on the HNX

On July 28, 2020, the Company completed the issuance of a 21% stock dividend and a private placement to strategic shareholders, increasing its charter capital to VND 285,199,430,000.

On November 18, 2021, the Company completed a rights offering to existing shareholders at a ratio of 1:1, increasing its charter capital to VND 570,398,860,000.

On October 24, 2022, the Company completed the issuance of ESOP shares to its employees, increasing its charter capital to VND 598,398,860,000.

On February 19, 2024, the Company completed a private placement of shares to strategic shareholders, increasing its charter capital to VND 798,398,860,000.

2. Business lines and locations of the business:

a. Business lines:

The Company's main business lines include:

No.	Business lines	Code
1	Production of gas; distribution of gaseous fuels via pipelines (operations not conducted at the head office)	3520
2	Production and distribution of steam, air conditioning, and manufacture of ice (except for the production and assembly of household air conditioners (air conditioners with a capacity of 48,000 BTU or less) using R22 refrigerant, and not operating at the head office).	3530
3	Construction of other civil engineering works	4290
4	Wholesale of solid, liquid, gaseous fuels and related products. Details: Wholesale of gas and related products (except liquefied petroleum gas - LPG); Wholesale of sawdust, rice husk ash, bagasse.	4661
5	Wholesale of other machinery, equipment and parts. Details: Wholesale of other machinery and equipment not elsewhere classified for use in industrial production, commerce, maritime and other services; Wholesale of mining and construction machinery, equipment and parts; Wholesale of electrical machinery and equipment, electrical materials, wholesale of lighting equipment, energy-saving equipment, wholesale of engines and turbines.	4659
6	Manufacture of boilers (except central heating boilers and not operating at the head office).	2513
7	Manufacture of beer and malt for brewing. Details: Drying of brewer's spent grain	1103

No.	Business lines	Code
8	Other specialized wholesale not elsewhere classified. Details: Wholesale of CO2 gas.	4669
9	Other manufacturing not elsewhere classified. Details: Manufacture of CO2 gas.	3290
10	Manufacture of energy-saving equipment (not operating at the head office)	2812

b. Location of business:

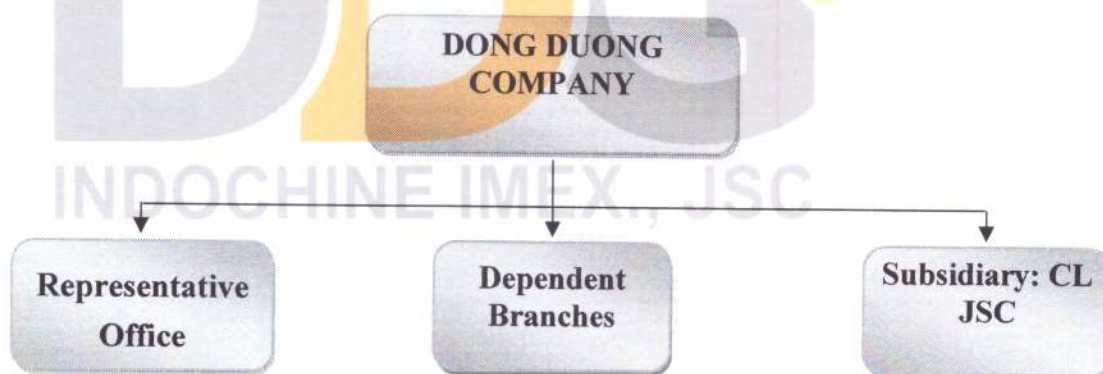
The Company primarily operates in the Southern and Southeastern provinces of Vietnam, such as Ho Chi Minh City, Binh Duong, Binh Phuoc, Tay Ninh, Dong Nai, Tien Giang, Can Tho, Ba Ria - Vung Tau, Long An, etc.

3. Information about governance model, business organization and managerial apparatus

- Governance model: The company operates under the governance model of a public company, which includes: the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Board of Supervisors, and General Directors.

- Management structure:

Organizational structure:



▪ **Petro Times Joint Stock Company**

Head Office as per Business Registration Certificate:

Address: 162B Dien Bien Phu Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Telephone: 028 3810 7899 Fax: 028 3810 7218.

▪ **Representative Office**

- Representative Office:

Address: No. 110 Cao Thang Street, Ward 4, District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam.

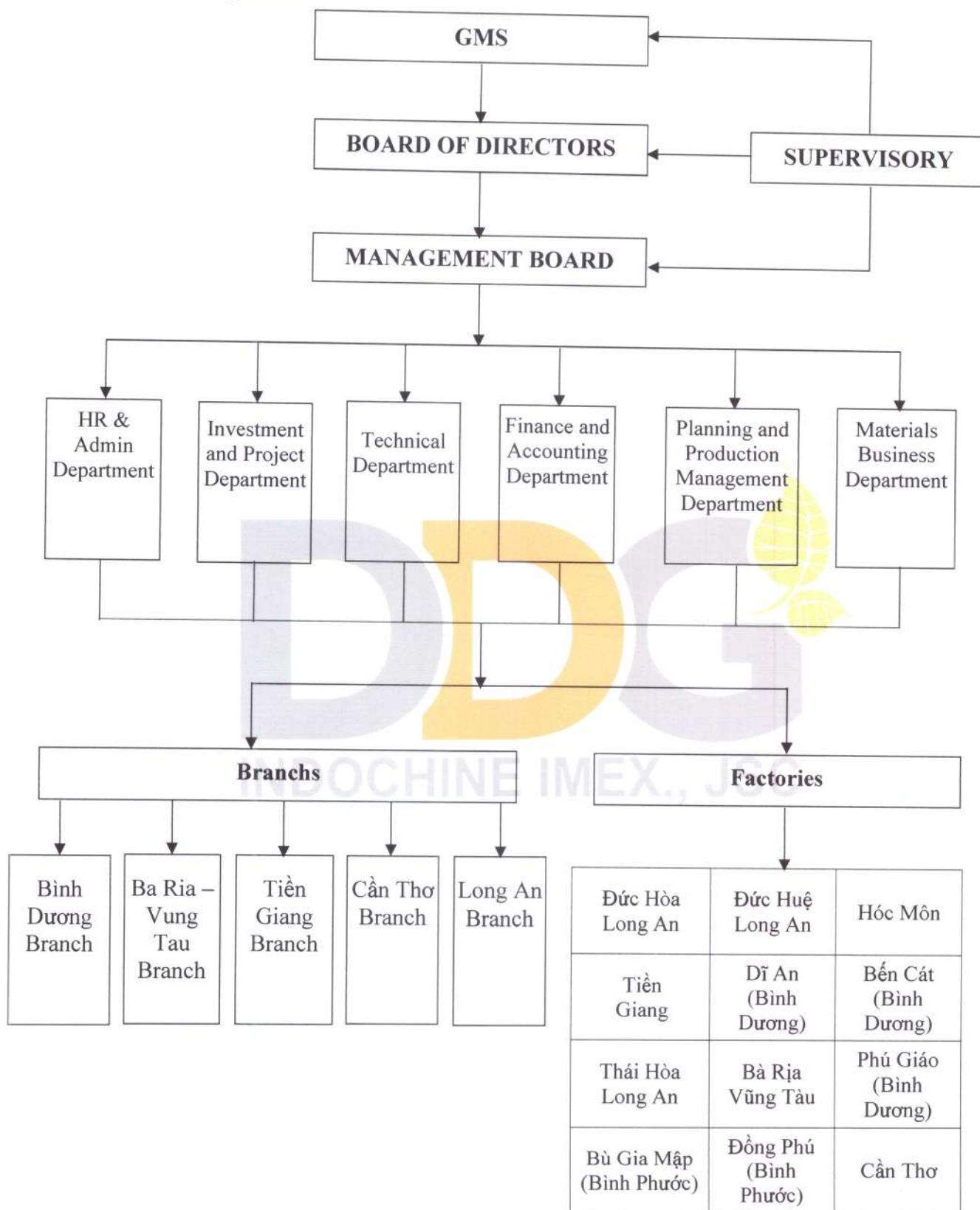
▪ Binh Duong Branch: Address: Lot E, Street No. 8, Song Than 1 Industrial Park, Di An Ward, Di An Town, Binh Duong Province, Vietnam

▪ Ba Ria - Vung Tau Branch: Address: My Xuan A Industrial Park, My Xuan Ward, Phu My Town, Ba Ria - Vung Tau Province.

- Tien Giang Branch: Address: My Tho Industrial Park, Trung An Commune, My Tho City, Tien Giang Province, Vietnam.
- Can Tho Branch: Address: Lot 2.9A6, Street No. 6, Tra Noc 2 Industrial Park, Phuoc Thoi Ward, O Mon District, Can Tho City, Vietnam.
- Long An Branch: Address: Hamlet Hoa Tay II, Hiep Hoa Commune, Duc Hoa District, Long An Province.
- **Subsidiary: - CL JOINT STOCK COMPANY**
Head Office Address: Lot 2.9A6, Street No. 06, Tra Noc II Industrial Park, Phuoc Thoi Ward, O Mon District, Can Tho City



Company Organization chart:



- Subsidiaries, associated companies: In 2024, the Company made additional investments in its associate company, specifically:

No	Full Name	Address	Sector	Relation	Holding percentage
1	CL Joint Stock Company	Lot 2.9A6, Street No. 06, Tra Noc II Industrial Park, Phuoc Thoi Ward, O Mon District, Can Tho City	Recycling of waste materials	Subsidiary	51,27%
2	Kim Minh Phu Trading Service Technical Company Limited	No. 19, Street No. 32, Rio Vista, Phuoc Long B Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City.	Wholesale of solid, liquid, gaseous fuels and related products	Associated company	41%
3	Minh Phuong Technical Services Company Limited	12B Floor, Cienco 4 Building, 180 Nguyen Thi Minh Khai Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City	Wholesale of solid, liquid, gaseous fuels and related products	Associated company	45%

4. Development orientations

a. Main objectives of the Company

- Applying advanced technology to produce products that meet standards and ensure a green and clean environment for the community;
- Providing technological and fully automated products that are simple to operate, compact, energy-saving, and highly competitive to meet all requirements and minimize costs for customers;
- Creating added value for the Company and bringing economic and spiritual benefits to each member and employee of the company, to customers, and delivering benefits to shareholders and society.

b. Development strategies in medium and long term

- Further developing the market in the Southern region and planning to expand into the Northern and Central provinces;
- Maintaining profitable business operations, preserving and growing owners' equity; optimizing revenue, diversifying services, and enhancing service quality;
- Continuing to invest in expansion and further focusing resources on the development of large and key projects;
- Efficiently utilizing accumulated capital from business operations, analyzing and assessing the opportune time to issue bonds, and focusing on maintaining stable cash flow and rapid

liquidity in business activities to serve investment in business expansion through the comprehensive upgrade of projects;

- Streamlining the management apparatus to reduce non-production-related expenses;
- Establishing a loyal supplier network;
- Building a quality customer network

c. Corporate objectives with regard to Corporate environment, society and community Sustainability.

- Professionalizing the Company's workforce through training;
- Actively participating in community-focused social activities;
- Prioritizing the employment of local labor, creating jobs for local communities;
- Promoting the development of clean energy and renewable energy business, etc.

5. Risks

a. Economic risks

In 2024, the global economy continued to face numerous difficulties and challenges, with unpredictable developments and underlying instability. Although inflation cooled down, it remained at high levels, and many major economies maintained tight monetary policies with high interest rates; global trade, consumption, and investment continued to decline; protectionist barriers and trade remedies increased... impacting import and export activities.

In 2024, amidst climate change, natural disasters, and fires that caused significant difficulties and damage, Vietnam's government demonstrated proactiveness and flexibility in macroeconomic policy management. Core inflation was controlled, production showed an impressive recovery, foreign investment saw positive momentum, and export turnover reached a new historic high. The full-year economic growth of 7.09% in 2024 was a bright spot for economic growth in the region and globally, marking a new turning point and a new phase of Vietnam's economic development in 2025-2030, a new milestone reflecting the spirit of aspiration and extraordinary efforts to achieve breakthrough growth and sustainable development.

The forecast for the global economy in 2025 remains unpredictable, influenced by US tariff policies; the conflict in Ukraine shows no signs of abating, and the global energy crisis continues to unfold with much uncertainty. Vietnam's current economy also faces challenges in the production and application of advanced technology for renewable energy sources. This reduces the efficiency and increases the costs of renewable energy projects.

b. Legal risks

The legal framework consistently poses a direct impact on the Company's production and business operations. Energy is a specific sector of paramount importance to social welfare and national security, thus being subject to strict regulations from State policies and legal norms. Furthermore, upcoming policies regarding input materials, environmental management, and taxation could all cause fluctuations in corporate profits.

As a company listed on the Hanoi Stock Exchange, the Company's operations are subject to the regulations of legal documents including the Enterprise Law, the Securities Law, and detailed guiding Decrees and Circulars. Based on the actual business environment, these legal

documents will be continuously adjusted to align with practicalities. This will more or less affect the Company's management and business operations.

c. Specific risks in the Company's business operations:

The steam and heat supply sector is a high-technology field, where steam and heat systems are built upon advanced machinery and operational methods based on modern technology, thus being susceptible to impacts from equipment malfunctions. However, the technology for supplying steam, heat, and electricity is also a know-how and a competitive advantage for businesses on the stock exchange.

The risk of insufficient input materials, leading to the Company's inability to secure materials for its heat and power systems.

Currently, the mechanisms promoting the development of renewable energy have not yet provided long-term guidance, and many policies still have shortcomings. Investing in projects with significant capital needs and high risks often makes financial institutions and commercial banks hesitant to lend to renewable energy investment projects.

The lack of applicable regulations and standards for renewable energy technologies also poses numerous difficulties for project investors as well as for state management agencies.

d. Other Risks:

The risks of equipment malfunctions, transportation disruptions, and input supply interruptions. These are subjective risks that the Company can more proactively minimize through a production quality control process, machinery and equipment maintenance, and diversification of supply and transportation sources.

Force majeure risks such as earthquakes, fires, wars, epidemics, tsunamis, etc., all have some impact on the Company's operations.

II. Operations in the year

1. Situation of production and business operations

Indicator	Implemented in 2023	Implemented in 2024	Plan for 2024	YoY Variance 2024/2023 (%)	Completion rate (%)
Revenue	653.914.643.688	357.793.955.734	550.000.000.000	-45,28%	65,05%
Profit before tax	-205.157.360.499	-67.009.338.481	4.000.000.000	-	-
Profit after tax	-205.473.529.774	-68.756.550.231	4.000.000.000	-	-
Dividend	0%	0%	-	-	-

In 2024, the Company's revenue from sales and service provision reached VND 357.8 billion, a decrease of over 45% compared to the same period in 2023, and achieved 65.05% of the target

set at the Annual General Meeting of Shareholders.

The year 2024 continued to present numerous economic challenges due to the impact of the global economic downturn, heightened geopolitical instability, although inflation had cooled, it remained high, and the volatility of energy prices adversely affected the recovery and development of businesses in general and Dong Duong Import Export Industrial Investment Joint Stock Company in particular. Biomass trading activities recorded a sharp decline in revenue compared to the same period. Additionally, the significant losses carried over from the previous year and the banks' decision to cease renewing/granting new credit limits to indebted enterprises resulted in a substantial shortage of the Company's working capital and low cash flow for payments. The Company's profit indicators for 2024 recorded a loss and did not meet the targets set at the Annual General Meeting of Shareholders.

2. Organization and Human resource

a) The list of the Board of Management:

Full name	Position	Number of shares held	Rate (%)
Trần Kim Sa	CEO	750.100	0,94%
Trần Kim Cương	Deputy General Director	250.000	0,31%
Nguyễn Trí Huệ	Deputy General Director	0	0%
Ngô Hoàng Yến	Deputy General Director	0	0%
Trần Thanh Đăng	Chief Accountant	0	0%

Curriculum Vitae of members of Executive Board:

❖ CEO – Ms. Tran Kim Sa

- Full name: Tran Kim Sa
- Gender: Female
- Date of birth: 01/04/1970
- Nationality: Vietnamese
- Address: 592 Nguyen Duy Street, Ward 10, District 8, Hồ Chí Minh City
- ID number: 079170025988 Date of issue: 10/07/2021 Place: Ministry of Public Security
- Qualifications: MBA
- Current position at the Company: member of the Board of Directors and CEO.
- Current positions held at other organizations: none.
- Work experience:

Time period	Employer	Position
2001 – 2008	Hoa Nguyên JSC	CEO
2009 – 2010	Hung Điền Company Limited	Member of the BOD
06/2010 – 06/2016	Dong Duong Import Export Investment Industrial Company Limited	Chairwoman cum CEO
Từ 07/2016 – 11/2017	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Chairwoman cum CEO
12/2017 - present	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Member of the BOD cum CEO

- Legal Violations: None
- Securities ownership of individual and related persons:
- Individual ownership: 750.100 shares
- Representative ownership: 0 shares
- Related Persons' ownership:

No	Full name	Relationship	Number of shares	Rate
1	Trần Kim Cương	Brother	250.000	0,31%
2	Trần Cửu Long	Brother	2.000.000	2,51%
3	Trần Thị Hồng	Sister	2.000.000	2,51%
4	Yang Hỷ An	Daughter	2.000.000	2,51%

❖ **Deputy General Director – Mr. Tran Kim Cuong**

- Full name: Tran Kim Cuong
- Gender: Male
- Date of birth: 21/08/1976
- Nationality: Vietnamese
- Address: 592 Nguyen Duy Street, Ward 10, District 8, Hồ Chí Minh City
- ID number: 079076013987 Date of issue: 29/05/2021 Place: Ministry of Public Security
- Qualifications: MBA
- Current position at the Company: Deputy General Director.
- Current positions held at other organizations: none.
- Work experience:

Time period	Employer	Position
2000 – 2009	Hoa Nguyên JSC	Manager
2010 – 2012	Việt Nguyên Company	CEO

2012 – 05/2016	Dong Duong Import Export Investment Industrial Company Limited	Deputy General Director
06/2016 – present	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Deputy General Director

- Legal Violations: None
- Securities ownership of individual and related persons:
- Individual ownership: 250.000 shares
- Representative ownership: 0 shares
- Related Persons' ownership:

No.	Full Name	Relationship	Number of shares held	Rate
1	Trần Kim Sa	Sister	750.100	0,94%
2	Trần Cửu Long	Brother	2.000.000	2,51%
3	Trần Thị Hồng	Sister	2.000.000	2,51%

❖ **Deputy General Director – Mr. Nguyễn Trí Huệ**

- Full name: Nguyễn Trí Huệ
- Gender: male
- Date of birth: 06/04/1978
- Nationality: Vietnamese
- Address: 331/70/48 Phan Huy Ich Street, Ward 14, Go Vap District, Ho Chi Minh City
- ID number: 031180001058 Date of issue: 08/07/2022 Place: Ministry of Public Security
- Qualifications: Bachelor's Degree – Major: Civil Engineering
- Current position at the Company: Deputy General Director.
- Current positions held at other organizations: none.
- Work experience:

Time period	Employer	Position
02/2012 -11/2015	J&H Company	CEO
02/2016 – 03/2021	Europa Window Company	Project Director
06/2021 – 03/2022	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Executive Assistant
5/2022 - present	Dong Duong Import Export Investment Industrial JSC	Deputy General Director

- Legal Violations: None
- Securities ownership of individual and related persons:
- Individual ownership: 0 shares
- Representative ownership: 0 shares
- Related Persons' ownership: 0 shares

❖ **Deputy General Director – Ms. Ngô Hoàng Yến**

- Full name: Ngô Hoàng Yến
- Gender: Female
- Date of birth: 16/06/1976
- Nationality: Vietnamese
- Address: 206/7B Le Van Tho Street, Ward 11, Go Vap District, Ho Chi Minh City
- ID number: 027176009279 Date of issue: 22/12/2021 Place: Ministry of Public Security
- Qualifications: Bachelor
- Current position at the Company: Deputy General Director.
- Current positions held at other organizations: none.
- Legal Violations: None
- Securities ownership of individual and realted persons:
- Individual ownership: 0 shares
- Representative ownership: 0 shares
- Related Persons' ownership: 0 shares

❖ **Chief Accountant – Mr. Trần Thanh Đăng**

- Full name: Trần Thanh Đăng
- Gender: male
- Date of birth: 07/4/1979
- Nationality: Vietnamese
- Address: Hamlet Thanh Phuoc, Thanh Dien Commune, Chau Thanh District, Tay Ninh Province.
- ID number: 072079012218 Date of issue: 17/02/2023 Place: Ministry of Public Security
- Qualifications: Accountant
- Current position at the Company: Chief Accountant.
- Current positions held at other organizations: none.
- Legal Violations: None
- Securities ownership of individual and realted persons:
- Individual ownership: 0 shares
- Representative ownership: 0 shares
- Related Persons' ownership: 0 shares

b. Changes in the Board of Management

In 2024, Company had the following changes in the Board of Management:

No.	Member of the Board of Management	Position	Reason
1	Lê Văn Tám	Chief Accountant	Dismissal from 01/12/2024

2	Trần Thanh Đăng	Chief Accountant	Appointment from 01/12/2024
3	Ngô Hoàng Yến	Deputy General Director	Appointment from 26/07/2024

c. Employee's policies

Number of employees in the company: As of December 31, 2024, the Company had 66 employees.

Working regime

- Human capital has long been considered the most valuable resource of a business. A strong workforce not only provides a competitive advantage but is also a decisive factor in the success or failure of a company. Therefore, the Company's leadership has placed great emphasis on recruitment, training, and employee compensation policies.
- The Company implements a recruitment process that selects capable and qualified personnel who meet the job requirements and align with the Company's development orientation.
- Promotions to management and leadership positions: Directors, Heads of Departments, Deputy Heads of Departments, etc., are based on competence, experience, and strong moral character, aligning with the Company's development culture

Training Policy

The Company emphasizes the promotion of training and professional development activities, especially regarding specialized professional skills for nghiệp vụ (professional/skilled) staff. Training at the Company is conducted in the following ways:

- For direct labor: organizing on-the-job training courses to enhance the skills and understanding of workers about the industry. The Company conducts training and retraining to improve the labor efficiency of existing employees. Employees are also always encouraged and provided with opportunities to participate in advanced professional development courses to meet new requirements in their work.
- For staff in specialized nghiệp vụ departments, the Company always facilitates participation in courses related to their professional fields that align with job requirements, as well as short-term professional development courses on State regulations and policies.

Salary, Bonus, and Benefit Policy

To encourage and motivate the Company's employees to increase their contribution effectiveness and enhance work productivity and quality, the Company has a policy of timely rewarding individuals and teams with significant contributions to the Company's development, as well as initiatives that improve work efficiency. The consideration for rewards is based on the achievements of individuals or teams in implementing savings, technical improvement initiatives, business organization methods, acquiring new customers and markets, excellently completing assigned tasks, achieving high business efficiency, and combating wastefulness. Additionally, the

Company also has appropriate disciplinary measures for individuals whose actions cause damage to the Company's image and business operations.

3. Investment activities, project implementation

a) Investment in incomplete construction projects

Unit: VND

No.	Projects	31/12/2024
1	Long An Waste Treatment Plant	16.200.000.000
	Total	16.200.000.000

b) Financial investments: Currently, the Company only has long-term financial investments in its subsidiary and associate companies as follows.

c) Subsidiaries and associates

No	Name of the Company	2023	2024
1	CL Joint Stock Company	63.700.000.000	38.450.000.000
2	Kim Minh Phu Trading Service Technical Company Limited	0	67.650.000.000
3	Minh Phuong Technical Services Company Limited	0	29.250.000.000
	Total	63.700.000.000	135.350.000.000

4. Financial situation

a) Financial situation

Indicators	Year 2023	Year 2024	Increase/ Decrease 2024/2023 (%)
Total Asset	1.551.597.481.038	1.703.488.449.028	9,79%
Net Revenue	653.914.643.688	357.793.955.734	-45,28%
Profit from Business Activities	-212.393.298.689	-83.547.149.965	-
Other Profit	7.235.938.190	16.537.811.484	128,6%
Profit before tax	-205.157.360.499	-67.009.338.481	-
Profit after tax	-205.473.529.774	-68.756.550.231	-
Payout ratio	0%	0%	-

(Source: Audited Financial Statements 2024 of the Company)

b) Major financial indicators

No.	Indicators	Unit	Năm 2023	Năm 2024
1	Solvency ratio			
	Current ratio	Times	0,805	0,778
	Quick ratio	Times	0,784	0,757
2	Capital structure Ratio			
	Debt/Total Assets ratio	%	63,06	54,04
	Debt/Owner's Equity ratio	%	170,75	117,6
3	Operation Capability Ratio			
	Inventory turnover	Cycles	24,32	16,12
	Total asset turnover	Cycles	0,384	0,22
4	Profitability			
	Profit after tax/ Net revenue Ratio	%	-31,42	-19,22
	Profit after tax/ Total capital Ratio	%	-30,39	-10,14
	Profit after tax/ Total assets Ratio	%	-12,07	-4,225
	Profit from business activities/ Net revenue Ratio	%	-32,48	-23,351

5. Shareholders structure, change in the owner's equity

a. Shares:

- Total number of floating shares: 79.839.886 shares
- Types of floating shares: common shares
- Number of freely transferable shares: 79.839.886 shares
- Number of preferred shares: 0 shares

b. Shareholders structure:

- No shareholder holds 5% or more of the Company's share capital
- Shareholder structure of the company as of 31/12/2024

No.	Shareholders	Number of shares held	Rate (%)
I	Domestic and foreign shareholders		
1	Domestic shareholders	76.962.736	96,4%

No.	Shareholders	Number of shares held	Rate (%)
1.1	State shareholders	0	0
1.2	Institutional shareholders	1.132.500	1,4%
1.3	Individual shareholders	75.830.236	95%
2	Foreign shareholders	2.877.150	3,6%
2.1	Institutional shareholders	2.086.000	2,6%
2.2	Individual shareholders	791.150	1%
II	Major, minority shareholders		
1	Major shareholders	0	0%
2	Minority shareholders	79.839.886	100%
	Total	79.839.886	100%

c. Change in the owner's equity

On February 19, 2024, Dong Duong Import Export Industrial Investment Joint Stock Company completed a capital increase through a private placement of 20,000,000 shares, raising its charter capital from VND 598,398,860,000 to VND 798,398,860,000

Details of the capital increase process are presented in the table below:

No	Completion Date	Issue Value (VND)	Charter Capital (VND)	Issuance Method	Approving Authority
1	09/2016	40.000.000.000	120.000.000.000	Issuance to existing shareholders	HCM City Authority for Planning and Investment
2	06/2020	25.199.430.000	145.199.430.000	Issuance of share to pay dividends	The State Securities Commission
3	07/2020	140.000.000.000	285.199.430.000	Private placement of shares	The State Securities

No	Completion Date	Issue Value (VND)	Charter Capital (VND)	Issuance Method	Approving Authority
					Commission
4	09/2021	285.199.430.000	570.398.860.000	Public offerings to existing shareholders	The State Securities Commission
5	10/2022	28.000.000.000	598.398.860.000	Issuance under the ESOP	The State Securities Commission
6	02/2024	200.000.000.000	798.398.860.000	Private placement of shares	The State Securities Commission

d. Transaction of treasury stocks: Company does not conduct treasury stock transactions.

e. Other securities: Private placement of bonds: The Company is currently issuing 3,000,000 bonds with the code DDGH2123001 and a par value of VND 100,000 per bond, with Bao Viet Securities Joint Stock Company acting as the issuing agent and depository agent.

6. Environment – Social – Governance (ESG) Report of the Company

- The Company invested in a liquefied CO2 production plant for industrial use; the operational production line has helped reduce the amount of CO2 emissions released into the atmosphere.
- The Company utilizes Biomass raw materials such as sugarcane bagasse and sawdust as fuel for its plants.
- The Company is currently investing in the construction of a waste treatment plant in Long An.
- The Company is investing in a waste-to-energy plant to utilize the excess heat generated during the waste incineration process to convert heat into electricity.
- The Company prioritizes the employment of local labor in the areas where its plants are located, aiming to encourage and create job opportunities for local residents. The Company consistently focuses on vocational training, organizing skill development programs, and establishing appropriate reward policies to support and motivate employees.
- Regarding the community, the Company actively participates in movements and supports the activities of social funds to contribute to social development.

III. Reports and assessments of the Board of Management

1. Assessment of operating results

Unit: 1.000.000 VND

No.	Indicators	Planned 2024	Actual 2024	Completion Rate (%)	Year 2023	Increase/ Decrease 2024/2023 (%)
1	Revenue	550.000	357.793	65,05%	3.305.985	-45,28%
2	Profit before tax	4.000	-67.009	-	9.422	-
3	Profit after tax	4.000	-68.756	-	7.529	-
4	Dividen	-	-	-	10%	-

In 2024, faced with the global economic downturn and persistent high inflation, coupled with the profound impacts of climate change and natural disasters, the recovery and development of businesses were severely affected. Credit institutions implemented tight credit policies, causing significant capital constraints for enterprises.

The Company's net revenue from sales and service provision in 2024 reached VND 357.8 billion, a decrease of over 45% compared to the same period in 2023 and achieving 60.5% of the target set at the Annual General Meeting of Shareholders.

The Company's after-tax profit in 2024 recorded a loss of over VND 68 billion, primarily due to a sharp decline in revenue from Biomass trading activities compared to the prior year. Additionally, the significant losses carried over from the previous year and the banks' decision to cease renewing/granting new credit limits to indebted enterprises resulted in a substantial shortage of the Company's working capital and low cash flow for payments.

2. Financial Situation

a. Assets

The Company's total assets at the beginning of 2024 were VND 1,551,597,481,038.

By the end of 2024, total assets had reached VND 1,703,488,449,028. The Company did not incur any overdue receivables during the year.

Thus, for the entire year of 2024, asset utilization efficiency was negative, and asset utilization rate was not high. This was due to the impact of the global economic recession and unexpected financial expenses incurred during the year, resulting in the Company's profit targets not being met as anticipated.

In 2024, the Company also incurred bad debts and had made a total provision of VND 53.18 billion for doubtful debts as of December 31, 2024.

b. Debt Payable

The Company's total liabilities as of the end of 2024 amounted to VND 920,630,810,688, of which short-term liabilities were VND 914,671,767,388 and long-term liabilities were VND 5,959,043,300.

As of December 31, 2024, the Company's "Short-term Liabilities" exceeded its "Short-term Assets" by VND 202,676,177,445. Simultaneously, the Company's "Short-term Borrowings and Finance Lease Liabilities" included an overdue amount of VND 539,344,867,555. This situation reflects the Company's current ratio being at a low level and could potentially impact the Company's ability to continue as a going concern. However, the Company is actively negotiating with credit institutions and partners regarding the rescheduling of overdue debts, and has also received commitments from certain major shareholders and creditors to ensure the Company's ability to continue as a going concern.

3. Improvements in organizational structure, policies, and management.

In 2024, the Company maintained its existing organizational structure and management policies to ensure uniformity and consistency with the general orientation clearly defined by the Annual General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

4. Development plans in future

Indicators		Plan for 2025 (VND)
1.	Revenue	400.000.000.000
2.	Profit before tax	12.000.000.000
3.	Profit after tax	12.000.000.000
4.	Dividend	-

The Company's 2025 business and profit plan is developed by the Board of Directors and will be submitted for approval at the Company's 2025 Annual General Meeting of Shareholders, scheduled to be held in June 2025

5. Explanation of the Board of Management for auditor's opinion (in case the auditor's opinions are not unqualified):

Basis for qualified opinion

During the year, pursuant to the Board of Directors' Decision No. 0201/2024/QĐ-ĐDG dated 31/05/2024, the Company temporarily suspended depreciation for certain factories and machinery and equipment related to projects that had not generated or did not generate revenue in 2024, with a total value of VND 17,107,112,648. However, in our opinion, this suspension of depreciation is not in compliance with the prevailing accounting regulations. If the Company were to adjust the above matter in accordance with current regulations, it would result in an increase in depreciation expense, thereby decreasing (or causing a loss in) the "Profits after corporate income tax" item on the consolidated Income Statement (Code 60) and the "Undistributed earnings" item on the consolidated Balance Sheet (code 421) by the corresponding amount of VND 17,107,112,648, and would impact the financial position and cash flows presented in the Company's consolidated financial statements.

Qualified opinion

In our opinion, except for the effects of the matter described in "Basis for qualified opinion" paragraph, the consolidated financial statements give a true and fair view, in all material respects,

of the consolidated financial position of Indochine Import Export Investment Industrial Joint Stock Company as at 31 December 2024, and of the consolidated results of its operations and its consolidated cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Accounting System for enterprises and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the consolidated financial statements.

Emphasis of matter

We would like to draw attention to Note V.05 of the financial statements regarding "Other short-term receivables". As at 31/12/2024, the receivables from Mr. Nguyen Van Hop has a balance of VND 45,815,000,014 arising from the Company's transfer of shares in its subsidiary - CL Joint Stock Company. The total value of this transaction was VND 80,800,000,000 resulting in an increase in the Company's profits in 2024 of VND 55,550,000,000. However, at the issuance date of this audit report, the Company has only collected VND 34,984,999,986 and the remaining receivable of VND 45,815,000,014 has not yet been collected. Currently, the Company and Mr. Nguyen Van Hop have entered into a pledge agreement securing the receivable with 2,590,000 shares of CL Joint Stock Company.

Additionally, as presented in Note VIII.4 – Going Concern Information – as at 31/12/2024, the "Short-term liabilities" item (code: 310) on the Balance Sheet exceeds the "Short-term assets" item (code: 100) by VND 202,676,177,445. At the same time, the Company's "Short-term borrowings and finance lease liabilities" (code: 320) include overdue amounts totaling VND 539,344,867,555 that have not yet been settled. This situation reflects a low current ratio and may affect the Company's ability to continue as a going concern. However, according to the Company's explanation, management is actively negotiating with credit institutions, as well as with organizations and individuals holding the Company's bonds, to arrange for extensions of overdue debts. In addition, the Company has received commitments from certain major shareholders and creditors to support the Company in maintaining its going concern status.

The Company's Board of Management would like to explain as follows: In 2024, due to difficult business conditions and a decline in sales, certain assets, machinery, and equipment of the Company were not put into use. These assets were fully maintained and preserved by the management to ensure quality and durability, so depreciation was temporarily suspended during the period of non-use. The Company will resume depreciation in the near future when operations stabilize in accordance with regulations.

6. Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company

As a company operating in the clean energy sector, the Company consistently pays close attention to environmental and social issues. The Company proactively seeks solutions to minimize the impact of its production and business operations on the environment and society, as well as exploring methods to improve and enhance a green, clean, and beautiful living environment.

IV. Assessments of the Board of Directors on the Company's operation

1. Assessments of the Board of Directors on the Company's operation

The Company maintains a close and effective linkage between the Board of Directors and the Board of Management, between the General Director and the Deputy General Directors and departments, representative offices, and company employees.

2. Assessment of Board of Directors on Board of Management's performance

The year 2024 continued to be one with numerous difficulties arising from the economy and social situation. Although certain business performance targets were not met as planned, the Board of Directors recognizes that the Board of Management has made necessary efforts and provided crucial guidance to maintain growth and implement business plans, minimizing the impact from macroeconomic factors on the Company's operations.

The Board of Management also consistently and diligently participates in and listens to the directives of the Board of Directors during quarterly meetings. They engage in discussions and incorporate feedback from various departments and employees to make necessary adjustments in the Company's management and operational activities.

3. Plans and orientations of the Board of Directors

- Implement the tasks assigned by the Board of Directors in compliance with legal regulations, the Company's Charter, and the Operating Regulations of the Board of Directors, ensuring the successful completion of targets set forth in the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders.
 - Develop business operation strategies in accordance with the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders, ensuring the achievement of planned targets and the development of specific strategic directions to boost revenue and growth rates.
 - Continue close supervision and guidance of the Board of Management, providing timely input in the Company's operational management, anticipating risks, and proposing the most effective and optimal solutions.
 - Ensure the maximum legitimate rights and interests of shareholders and create favorable working conditions for all Company employees in a spirit of cooperation for mutual development.
- will continue to focus on and intensify the direction and implementation of the following Company activities

V. Corporate governance

1. Board of Directors

a) Members and structure of the Board of Directors

No.	Full name	Position	Number of shares held	Rate (%)
1	Nguyễn Thanh Quang	Chairman	334.700	0,4%
2	Trần Kim Sa	Member of BoD	700.100	0,94%
3	Nguyễn Trí Huệ	Member of BoD	0	0%
4	Nguyễn Minh Tuấn	Independent member of BoD	27.104	0,0453%
5	Trương Thế Vinh	Independent member of BoD	0	0%

b) The committees of the Board of Directors: None

c) Activities of the Board of Directors:

- Meetings of the Board of Directors:

No.	Board of Directors' members	Number of meeting attended by Board of Directors	Attendance rate	Reasons for absence
1	Mr. Nguyễn Thanh Quang	12/12	100%	
2	Ms. Trần Kim Sa	12/12	100%	
3	Mr. Trần Kim Cương	7/12	100%	Dismissal from 21/05/2024
4	Mr. Nguyễn Minh Tuấn	12/12	100%	
5	Mr. Lê Quang Chính	7/12	100%	Dismissal from 21/05/2024
6	Mr. Nguyễn Trí Huệ	5/12	100%	Appointment from 21/05/2024
7	Mr. Trương Thế Vinh	5/12	100%	Appointment from 21/05/2024

- Resolutions/Decisions of the Board of Directors:

No.	Resolution/Decision No.	Date	Content	Approval rate
1	1101/2024/DDG/NQ-HĐQT	11/01/2024	Approving the signing and execution of contracts and transactions between the Company and its Related Parties	100%
2	202/2024/DDG/NQ-HĐQT	20/02/2024	Approving the consolidation of results from the private placement of shares to increase the Company's Charter Capital in 2023	100%
3	2302/2024/DDG/NQ-HĐQT	23/02/2024	Approving the adjustment of the plan for using the proceeds from the private placement of shares in 2023	100%
4	2302A/2024/DDG/NQ-HĐQT	23/02/2024	Approving the acquisition of the transferred capital contribution in Kim Minh Phu Company limited and Minh Phuong Company limited	100%
5	2702/2024/DDG/NQ-	27/02/2024	Approving the registration of	100%

No.	Resolution/Decision No.	Date	Content	Approval rate
	HĐQT		increased charter capital, amendment of the Company's Charter, registering additional shares for securities depository and listing.	
6	0503/2024/DDG/NQ-HĐQT	05/03/2024	Approving the organization of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders	100%
7	2904/2024/DDG/NQ-HĐQT	29/04/2024	Approving the convocation of the 2 nd Annual General Meeting of Shareholder in 2024	100%
8	2806/2024/DDG/NQ-HĐQT	28/06/2024	Approving the plan to partially divest from CL Joint stock company	100%
9	1907/2024/DDG/NQ-HĐQT	19/07/2024	Approving the change of the Company's Representative Office address	100%
10	2607/2024/DDG/NQ-HĐQT	26/07/2024	Appointed as Deputy General Director of the Company	100%
11	0210/2024/DDG/NQ-HĐQT	02/10/2024	Corrected the disclosed information	100%
12	2511/2024/DDG/NQ-HĐQT	25/11/2024	Change in the position of Chief Accountant	100%

d) Activities of the Board of Directors independent members

The non-executive independent members of the Board of Directors have actively participated in the overall governance of the Company as well as the Board of Management; providing objective assessments and opinions with the ultimate goal of strengthening the Company's governance practices; and fulfilling the responsibilities entrusted to the Board of Directors by the Annual General Meeting of Shareholders.

2. Board of Supervisors

a) Members and structure of the Board of Supervisors

No.	Full name	Position	Number of shares held	Rate (%)
1	Lê Việt Duy	Head of Board of Supervisors	0	0%

2	Vũ Thị Chinh	Members of Board of Supervisors	0	0%
3	Chu Hồng Nhung	Members of Board of Supervisors	105	0,0002%

- Periodic meetings of the Supervisory Board:

No.	Members of Board of Supervisors	Numbers of meeting attended	Attendance rate	Voting rate	Reasons for absence
1	Mr. Châu Vĩnh Nghiêm	01	100%	100%	Dismissal from 21/05/2024
2	Ms. Vũ Thị Chinh	05	100%	100%	
3	Ms. Chu Hồng Nhung	05	100%	100%	
4	Mr. Lê Việt Duy	04	100%	100%	Appointment from 21/05/2024

b) Activities of the Board of Supervisors

- Supervise and inspect the Board of Directors and the Board of Management in the implementation of the business plan and policies approved at the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.
- Coordinate with the Board of Directors and the Board of Management in the oversight and inspection of the Company's production and business operations, as well as its financial situation, ensuring transparency and accountability.
- Inspect and supervise the issuance and implementation of Resolutions and Decisions of the Board of Directors and the Executive Board.
- Review the reasonableness, truthfulness, and prudence in the organization of accounting and statistical work, and the preparation of financial statements.

3. Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors

a) Salary, rewards, remuneration and benefits:

Full name	Position	Year 2024
Nguyễn Thanh Quang	Chairman	306.346.154
Trần Kim Sa	Member of BoD cum CEO	306.346.154
Trần Kim Cương	Deputy General Director	277.685.524

Nguyễn Trí Huệ	Deputy General Director	281.153.846
Total		1.478.240.038

b) Share transactions by internal shareholders

No.	Transaction executor	Relationship with internal person	Number of shares owned at the beginning of the period		Number of shares owned at the end of the period		Reasons for increasing, decreasing
			Number	Percentage	Number	Percentage	
1	Nguyễn Thanh Quang		1.334.700	2,23%	334.700	0,42%	Selling
2	Trần Kim Sa		2.100.100	3,51%	750.100	0,94%	Selling
3	Trần Kim Cương		1.750.000	2,92%	250.000	0.31%	Selling
4	Trần Cửu Long	Affiliated person of Ms.Sa	0	0	2.000.000	2,51%	Buying in private placement
5	Trần Thị Hồng	Affiliated person of Ms.Sa	0	0	2.000.000	2,51%	Buying in private placement
6	Yang Hỷ An	Affiliated person of Ms.Sa	0	0	2.000.000	2,51%	Buying in private placement

c) Contracts or transactions with internal shareholders:

No.	Content	Amount (VND)
1	Refund of margin deposit:	
	Trần Kim Sa	19.783.744.875
	Trần Kim Cương	15.660.000.000
2	Redering goods and services: Kim Minh Phú Technical Trading Service Co.,Ltd	12.940.720.765
3	Payment for goods: Minh Phương Technical services Co.,Ltd	31.780.000.000
4	Ammount paid as compensation for the forced sale of pledged shares: Trần Kim Sa	22.687.500.000

5	Ammount paid: Trần Thị Hồng	420.000.000
6	Lending:	
	Nguyễn Thanh Quang	5.463.477.247
	Trần Kim Sa	4.788.824.775
	Trần Kim Cương	6.665.869.650
7	Repayment of lending:	
	Nguyễn Thanh Quang	6.213.477.247
	Trần Kim Sa	39.086.281.577
	Yang Tuấn An	6.118.350.350
	Yang Hỷ An	5.891.127.550
	Trần Kim Cương	6.665.869.650
8	Advances: Trần Kim Sa	50.476.999.986
9	Repayment of advances: Trần Kim Sa	34.414.999.985

- d) **Assessing the Implementation of regulations on corporate governance:** In 2024, the Company diligently adhered to legal regulations regarding corporate governance.

VI. Financial statements

1. Auditor's opinions:

Basis for qualified opinion

During the year, pursuant to the Board of Directors' Decision No. 0201/2024/QĐ-ĐDG dated 31/05/2024, the Company temporarily suspended depreciation for certain factories and machinery and equipment related to projects that had not generated or did not generate revenue in 2024, with a total value of VND 17,107,112,648. However, in our opinion, this suspension of depreciation is not in compliance with the prevailing accounting regulations. If the Company were to adjust the above matter in accordance with current regulations, it would result in an increase in depreciation expense, thereby decreasing (or causing a loss in) the "Profits after corporate income tax" item on the consolidated Income Statement (Code 60) and the "Undistributed earnings" item on the consolidated Balance Sheet (code 421) by the corresponding amount of VND 17,107,112,648, and would impact the financial position and cash flows presented in the Company's consolidated financial statements.

Qualified opinion

In our opinion, except for the effects of the matter described in "Basis for qualified opinion" paragraph, the consolidated financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the consolidated financial position of Indochine Import Export Investment Industrial Joint Stock Company as at 31 December 2024, and of the consolidated results of its operations and its consolidated cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Accounting System for enterprises and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the consolidated financial statements.

Emphasis of matter

We would like to draw attention to Note V.05 of the financial statements regarding "Other short-term receivables". As at 31/12/2024, the receivables from Mr. Nguyen Van Hop has a balance of VND 45,815,000,014 arising from the Company's transfer of shares in its subsidiary - CL Joint Stock Company. The total value of this transaction was VND 80,800,000,000 resulting in an increase in the Company's profits in 2024 of VND 55,550,000,000. However, at the issuance date of this audit report, the Company has only collected VND 34,984,999,986 and the remaining receivable of VND 45,815,000,014 has not yet been collected. Currently, the Company and Mr. Nguyen Van Hop have entered into a pledge agreement securing the receivable with 2,590,000 shares of CL Joint Stock Company.

Additionally, as presented in Note VIII.4 – Going Concern Information – as at 31/12/2024, the "Short-term liabilities" item (code: 310) on the Balance Sheet exceeds the "Short-term assets" item (code: 100) by VND 202,676,177,445. At the same time, the Company's "Short-term borrowings and finance lease liabilities" (code: 320) include overdue amounts totaling VND 539,344,867,555 that have not yet been settled. This situation reflects a low current ratio and may affect the Company's ability to continue as a going concern. However, according to the Company's explanation, management is actively negotiating with credit institutions, as well as with organizations and individuals holding the Company's bonds, to arrange for extensions of overdue debts. In addition, the Company has received commitments from certain major shareholders and creditors to support the Company in maintaining its going concern status.

2. Audited financial statements: Posted on the Company's website

Recipients:

- HNX;
- Archived;

Confirmation By The Company's Legal Representative

(Signature, full name and seal)



Tran Kim Sa